

Số: 13/2024/QĐST-HNGĐ

TU, ngày 16 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 36/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn TU, huyện TU, tỉnh LC.

- Bị đơn: Anh Phan Thanh T, sinh năm 1989,

Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện TU, tỉnh LC.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Trần Thị H và anh Phan Thanh T.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Phan Thanh T thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con chung:** Chị Trần Thị H và anh Phan Thanh T có một con chung chưa thành niên là Phan A T, sinh ngày 03/10/2012. Chị Trần Thị H và anh Phan Thanh T thỏa thuận như sau:

Giao cho chị Trần Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phan A T cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung anh Phan Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Trần Thị H không có yêu cầu.

Anh Phan Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con của người trực tiếp nuôi con.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Trần Thị H và anh Phan Thanh T, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Trần Thị H và anh Phan Thanh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự chị Trần Thị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí mà anh Phan Thanh T phải nộp. Tổng cộng chị Trần Thị H phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận chị Trần Thị H đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0000796 ngày 01/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC. Nay chuyển 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) thành án phí dân sự sơ thẩm, chị Trần Thị H được trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện TU;
- Chi cục THADS huyện TU;
- UBND thị trấn TU, huyện TU, tỉnh LC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Quàng Thị Phương**